

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:08/2020/HS-ST

Ngày: 17/01/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA- TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê T Miện

2. Ông Trương Đức Lâm

- **Thư ký phiên toà:** bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2019/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2019/QĐXX-HSST ngày 02 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo :

Nguyễn Văn H – sinh năm 1987

NĐKNKTT và chỗ ở: thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: thợ mộc; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ cha đẻ, con bà Nguyễn Thị Tuyết - sinh năm 1971 và mẹ nuôi là bà: Nguyễn Thị Thúy - sinh năm 1949; vợ: Phan Thị Thùy - sinh năm 1990; có một con sinh năm 2008.

+Bản án số 61/2011/HSST ngày 18/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà xử phạt H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 77/2011/HSST ngày 23/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 61 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà buộc H phải chấp hành 39 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2014.

+ Bản án số 93/2015/HSST ngày 28/5/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2016.

+ Bản án số 11/2017/HSST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà xử phạt H 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa);

*** Người bị hại:**

Bà Ngô Thị N - sinh năm 1958(vắng mặt)

TQ: thôn Phúc Thắng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Văn T – sinh năm 1951(vắng mặt)

TQ: thôn Phúc Thắng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

2. Ông Ngô Văn S - sinh năm 1962 (vắng mặt)

TQ: thôn Danh Thượng 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H-sinh năm 1987 ở thôn Danh Thượng1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa là đối tượng hình sự đã 04 lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, H lại tiếp tục phạm tội. Khoảng 10 giờ ngày 19/11/2019, H điều khiển xe mô tô Angel biển kiểm soát 98H9-2336 của ông Nguyễn Văn S- sinh năm 1962 ở cùng thôn đi xuống nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn Phúc Thịnh, xã Danh Thắng, (là chị họ của H) có việc riêng. Khi H đi qua nhà bà Ngô Thị N- sinh năm 1958 ở thôn Phúc Thắng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa thì phát hiện tại sân nhà bà N có 04 con chó con. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp chó nên đã điều khiển xe mô tô đi một đoạn thì nhặt được 01 bao tải rứa và quay lại nhà bà N, H dựng xe mô tô ở địa đường sát tường nhà bà N, trèo qua hàng rào lưới sắt B40 vào trong sân. H lần lượt bắt 04 con chó con khoảng 02 tháng tuổi cho vào bao tải rứa rồi ra ngoài bằng lối vào. Khi H đưa bao tải rứa đựng 04 con chó con ra ngoài đường thì bị người dân đi qua phát hiện hô hoán. H bỏ chạy được khoảng 100m thì bị nhân dân bắt giữ và báo Công an xã Danh Thắng đến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Tang thu giữ vật chứng gồm: 04 con chó con gồm 02 con màu đen, 02 con màu vàng; 01 bao tải rứa; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel; 01 tờ tiền trị giá 100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 98H9-23.36. Sau khi bắt quả tang, Công an xã Danh Thắng đã bàn giao người cùng tang vật về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa để điều tra, làm rõ.

Ngày 19/11/2019, Công an xã Danh Thắng đã giao trả cho bà Ngô Thị N 04 con chó con và 01 bao tải rứa để chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ngày 20/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ban hành Yêu cầu định giá tài sản đối với 04 con chó con có trọng lượng 11 kg.

Ngày 27/11/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận 04 con chó có trọng lượng 11 kg trị giá 800.000 đồng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel; 01 tờ tiền trị giá 100.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông Nguyễn Văn S chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 98H9-23.36.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo H.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 08/CT – VKSHH ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Khoảng 10 giờ ngày 19/11/2019, Nguyễn Văn H là đối tượng có nhiều tiền án về tội Trộm cắp tài sản đã bị bắt quả tang vì có hành vi trộm cắp 04 con chó con có tổng trọng lượng 11 kg tại sân của gia đình bà Ngô Thị N- sinh năm 1958 ở thôn Phúc Thắng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa. Trị giá tài sản trộm cắp là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Văn H bị VKSND huyện Hiệp Hòa truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Với việc bị cáo trước đây đã bốn lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản thì HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo là có căn cứ.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, HĐXX thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, HĐXX cần phân tích đánh giá như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 04 tiền án đều về tội "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nhận ra lỗi lầm của mình. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định đang sống cùng mẹ già và con nhỏ, không có tài sản tích lũy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Văn S khi cho bị cáo H mượn xe máy thì ông S cũng không biết bị cáo đã không sử dụng đúng mục đích ban đầu khi mượn ông là đi có việc mà lại đi trộm cắp. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần trả lại cho ông S chiếc xe máy nhãn hiệu Angel biển kiểm soát 98H9-23.36 là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: bà N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H là có căn cứ.

Về vật chứng:

[6] Về Vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đỏ và 01 tờ tiền trị giá 100.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]**Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 26 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan điều tra Hiệp Hòa;
- Cơ quan THA hình sự Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- bị hại;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hương Lan

